TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N, TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 151/2020/QĐST-HNGĐ	*Nghĩa H, ngày 04 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 141/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2020, giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Đinh Văn N - Sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ dân phố Nam, thị trấn L, huyện N, tỉnh N .

+ Bị đơn: Chị Trần Thị L - Sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn L, huyện N, tỉnh N .

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: anh Đinh Văn N và chị Trần Thị L .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Anh Đinh Văn N và chị Trần Thị L thỏa thuận giải quyết việc nuôi con chung như sau: Chị Trần Thị L trực tiếp nuôi cháu Đinh Thành L sinh ngày 14/5/2007 (hiện cháu Đinh Thành L đang do chị Trần Thị L chăm sóc, nuôi dưỡng). Anh Đinh Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Trần Thị L

đối với cháu Đinh Thành L. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm, anh Đinh Văn N và chị Trần Thị L thỏa thuận giải quyết anh N nộp toàn bộ. Anh Đinh Văn N phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Đinh Văn N đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2019/0001725 ngày 10 tháng 8 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả lại cho anh Đinh Văn N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6; 7;7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS H N;
- UBND thị trấn L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng